

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030

Cụ thể hóa nhiệm vụ tại các Kế hoạch của UBND tỉnh: Số 129/KH-UBND ngày 14/11/2025 về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; số 16/KH-UBND ngày 18/01/2026 về hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP) và trên cơ sở tổng hợp, tham mưu của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 32/TTr-SKH-CN ngày 24/02/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh thông qua việc ứng dụng, triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, nền tảng công nghệ số trong hoạt động điều hành, sản xuất và kinh doanh qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, năng suất sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Từ đó, thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

2. Kế hoạch được triển khai đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu chuyển đổi số của từng nhóm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, đồng thời tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ, đồng hành của cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện.

3. Huy động nguồn lực tổng hợp của Nhà nước, doanh nghiệp, hiệp hội và các tổ chức hỗ trợ trong và ngoài tỉnh trong hoạt động chuyển đổi số tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; thường xuyên theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện để từ đó kịp thời tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, Cổng/trang thông tin điện tử, các hội thảo, hội nghị, hội thi...

2. Tổ chức các khóa, lớp tập huấn về: (i) Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; (ii) Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số; (iii) Kỹ năng sử dụng và khai thác hiệu quả các nền tảng số, ứng dụng số thiết yếu... thông qua các nền tảng đào tạo trực tuyến đại trà.

3. Hỗ trợ các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) chuyển đổi số thông qua sử dụng các nền tảng số phục vụ quản trị, sản xuất, kinh doanh, thông qua triển khai chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số (rdx.gov.vn) và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số (bdx.gov.vn).

4. Xây dựng cơ chế, chính sách: (i) Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số, thu hút doanh nghiệp có năng lực về công nghệ đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại tỉnh; (ii) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả trong hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm trong hội nhập quốc tế.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các sàn thương mại điện tử, kết nối, liên kết với các sàn giao dịch kết nối cung - cầu theo từng ngành/lĩnh vực, kê khai bảo hiểm xã hội, khai báo thuế điện tử, hóa đơn điện tử...

6. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phối hợp số 148/KHPPH-BKH-CN-UBND ngày 02/12/2025 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai thí điểm hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

7. Xây dựng chương trình thúc đẩy sản xuất tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên môi trường số, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

8. Đẩy mạnh hoạt động sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như: Giáo dục, y tế, nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giao thông, xây dựng, logistics, du lịch,...

9. Tăng cường hoạt động hợp tác với doanh nghiệp, viện, trường trong và ngoài nước về chuyển đổi số trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế.

10. Tiếp tục triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

11. Biểu dương, khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có thành tích trong ứng dụng chuyển đổi số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị chủ trì chủ động lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu/tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao tại Kế hoạch này đảm bảo chất lượng hiệu quả.

- Kịp thời tham mưu triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp (*nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ*), hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đánh giá tổng thể hiện trạng, nhu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử, chuyển đổi số trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để tham mưu đề xuất triển khai các giải pháp phù hợp.

- Nghiên cứu triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp dựa trên Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp do cơ quan trung ương ban hành theo quy định.

- Cung cấp nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện công tác tuyên truyền.

- Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; định kỳ 06 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch, đồng thời đề xuất giải pháp điều chỉnh, bổ sung (*nếu có*) để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh và định hướng chỉ đạo của Trung ương.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch theo quy định hiện hành; huy động nguồn vốn đầu tư và hỗ trợ từ các tổ chức, dự án trong và ngoài nước để thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường

Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện gắn với công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa

phương. Trong đó cần xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện, tiến độ, kết quả thực hiện. Định kỳ **trước ngày 01/6 và 15/11 hằng năm** (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia các hoạt động chuyển đổi số; giới thiệu mô hình tiêu biểu, hỗ trợ chia sẻ kinh nghiệm giữa các đơn vị.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đánh giá hiện trạng, nhu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử, chuyển đổi số trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận các nội dung thông tin kiến nghị, phản ánh của các doanh nghiệp có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp để kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế.

5. Doanh nghiệp công nghệ số

Phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và UBND xã, phường hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia vào quá trình chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, tiếp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch phối hợp số 148/KHPH-BKH-CN-UBND ngày 02/12/2025 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai thí điểm hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các doanh nghiệp công nghệ số;
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Minh);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

